

Số: 31/2017/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 19 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;  
Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Thông tư số 327/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 49 /2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương như sau:

**1. Đối tượng áp dụng:**

a) Các cơ quan thanh tra nhà nước trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

- Thanh tra tỉnh;
- Thanh tra sở;
- Thanh tra huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

b) Các cơ quan, tổ chức được thanh tra.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**2. Các khoản được trích**

Các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước được trích kinh phí thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư

số 327/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước.

### **3. Mức trích**

a) Đối với Thanh tra tỉnh:

- Được trích 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách đối với số nộp đến 10 tỷ đồng/năm;

- Được trích bổ sung thêm 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 10 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng/năm;

- Được trích bổ sung thêm 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 20 tỷ đồng/năm.

b) Đối với thanh tra các sở, thanh tra các huyện, thành phố, thị xã:

- Được trích 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp đến 2 tỷ đồng/năm;

- Được trích bổ sung thêm 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 2 tỷ đồng đến 3 tỷ đồng/năm;

- Được trích bổ sung thêm 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 3 tỷ đồng/năm.

### **Điều 2. Quy định về thủ tục trích, nộp; quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí được trích**

1. Thủ tục trích, nộp; sử dụng kinh phí được trích; lập và giao dự toán và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 của Thông tư số 327/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Cơ quan thanh tra nhà nước chủ động sử dụng số kinh phí được trích để chi theo các nội dung quy định tại Điều 5 của Thông tư số 327/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính. Mức chi cụ thể do Thủ trưởng cơ quan thanh tra nhà nước xem xét, quyết định và phải được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ hoặc Quy chế quản lý, sử dụng khoản kinh phí được trích.

3. Đối với cơ quan thanh tra không phải là đơn vị dự toán thì cơ quan thanh tra phải trình Thủ trưởng cơ quan chủ quản quyết định và gửi Kho bạc nhà nước nơi mở tài khoản để Kho bạc Nhà nước làm căn cứ kiểm soát chi ngân sách nhà nước. Cơ quan chủ quản của cơ quan thanh tra có trách nhiệm tổng hợp vào dự toán và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trong báo cáo chung của đơn vị.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018 và thay thế Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2012 của UBND tỉnh

Hải Dương quy định cụ thể mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với Thanh tra tỉnh và thanh tra các sở ngành, huyện, thành phố, thị xã.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định. / *lll*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH

**Nơi nhận :**

- Văn phòng Chính phủ;
  - Bộ Tài chính;
  - Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VB);
  - Thường trực Tỉnh ủy;
  - Thường trực HĐND;
  - Chủ tịch, các phó Chủ tịch HĐND, UBND tỉnh;
  - Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh;
  - Trưởng ban KTNS – HĐND tỉnh;
  - Như điều 3;
  - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
  - Trung tâm CNTT (VPUBND tỉnh);
  - Lưu: VP, Thư (60b) *ll*
- } *Đề báo cáo*



Nguyễn Dương Thái